

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Cơ sở chế biến nông, lâm sản và kinh doanh đồ gỗ nội thất (điều chỉnh lần thứ ba)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tại Báo cáo thẩm định số 651/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án của Công ty cổ phần Hồng Phong HD.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Cơ sở chế biến nông, lâm sản và kinh doanh đồ gỗ nội thất (điều chỉnh lần thứ ba) được UBND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020, Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 và Thông báo số 284/TB-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 như sau:

1. Nội dung: “3. Mục tiêu dự án: Đầu tư cơ sở chế biến nông, lâm sản và kinh doanh gỗ, đồ gỗ nội thất nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường.” quy định tại Điều 1 Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 được điều chỉnh thành:

“3. Mục tiêu dự án: Chế biến nông, lâm sản; sản xuất đồ gỗ nội thất nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường.”.

2. Nội dung: “4. Quy mô dự án:

4.1. Chế biến hàng nông sản: 1.840 tấn/năm.

4.2. Chế biến và kinh doanh gỗ: 730 m³/năm.

4.3. Kinh doanh đồ gỗ nội thất: 450 sản phẩm/năm.” quy định tại Điều 1 Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 được điều chỉnh thành:

“4. Quy mô dự án:

4.1. Chế biến hàng nông sản: 610 tấn/năm.

4.2. Chế biến và kinh doanh gỗ: 210 m³/năm.

4.3. Sản xuất đồ gỗ nội thất: 150 sản phẩm/năm.”.

3. Nội dung: “6. Diện tích đất sử dụng: 22.863,0 m².” quy định tại Điều 1 Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 được điều chỉnh thành:

“6. Diện tích đất thực hiện dự án: 13.351,0 m².”.

4. Nội dung: “8. Tổng vốn đầu tư dự án: 54.699.000.000 VND (Năm mươi tư tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu đồng); trong đó:

8.1. Vốn tự có của Nhà đầu tư để thực hiện dự án: 30.949.000.000 VND.

8.2. Vốn vay để thực hiện dự án: 23.750.000.000 VND.” quy định tại Điều 1 Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 được điều chỉnh thành:

“8. Tổng vốn đầu tư dự án: 33.166.000.000 VND (Ba mươi ba tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu đồng); trong đó:

8.1. Vốn tự có của Nhà đầu tư để thực hiện dự án: 8.166.000.000 VND.

8.2. Vốn vay để thực hiện dự án: 25.000.000.000 VND.”.

5. Nội dung: “10. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư (tiến độ xây dựng cơ bản): Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trước ngày 30 tháng 11 năm 2024.” quy định tại Điều 1 Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 được điều chỉnh thành:

“10. Tiến độ thực hiện dự án: Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trước ngày 30 tháng 11 năm 2026.”.

Điều 2. Ngoài nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, các nội dung khác của Dự án Cơ sở chế biến nông, lâm sản và kinh doanh đồ gỗ nội thất được UBND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 và Thông báo số 284/TB-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 không thay đổi và giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là bộ phận không tách rời của Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020, Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2022 và Thông báo số 284/TB-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Chi cục Thuế khu

vực V; Chủ tịch UBND huyện Nam Sách; Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Hồng Phong HD và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND xã Hồng Phong (huyện Nam Sách);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Đ/c Long;
- CV VP UBND tỉnh: Đ/c Hoàn;
- Lưu: VT, TH, CV. Mạnh (12b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân